

Số: 142/2018/QĐST- HNGĐ

Mộc Châu, ngày 26 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ
THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2018/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 và Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Phương L và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 01/6/2013 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18

tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Nguyễn Thị Phương L cho cháu Nguyễn Đức H do anh H không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0000559 ngày 17/4/2018. Chị L được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- UBND thị trấn Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hiến